

Bản án số: 49/2017/HSST
Ngày: 25-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU- TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Sơn

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Hữu Thòa

Bà Đỗ Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện VKSND huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thúy Nga - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2017/TLST-HS ngày 12/9/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2017/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Hoàng Ngọc T, sinh ngày 31 tháng 8 năm 1991 tại xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú xóm 12, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 07/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị C; vợ con chưa có; tiền sự không; tiền án 02 tiền án ngày 29/6/2011, bị TAND huyện Quỳnh Lưu xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 23/12/2013 chưa được xóa án; ngày 23/5/2014, bị TAND huyện Quỳnh Lưu xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 05/9/2016 chưa được xóa án; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2017 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại chị Phùng Thị H, sinh năm 1990; nơi cư trú xóm 12, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1964; nơi cư trú xóm 12, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 23/7/2017 Hoàng Ngọc T đi xe mô tô nhãn hiệu MAJESTY của ông Hoàng Văn Th(là bố đẻ của T) đến quán tạp hóa của chị Phùng Thị H, sinh năm 1990 trú tại xóm 12, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ an để mua thuốc lá. Lợi dụng chủ quán sơ hở không có người trông coi, T quan sát thấy phía bên phải quán có một tủ kính để hàng không khóa, trong tủ có một số thẻ cào điện thoại chưa sử dụng và tiền Việt nam đồng. T nảy sinh ý định trộm cắp, T đi lại phía tủ kính dùng tay mở cửa tủ lấy 65.000đồng (sáu mươi lăm nghìn đồng) và 19 (mười chín) thẻ cào điện thoại các loại gồm: 03 thẻ loại Vinaphone mệnh giá 20.000đồng/thẻ; 10 thẻ loại Vinaphone mệnh giá 50.000đồng/thẻ; 05 thẻ loại Vinaphone mệnh giá 100.000đồng/thẻ; 01 thẻ Viettel mệnh giá 50.000đồng đem bỏ vào túi quần trước bên phải rồi đi ra chỗ dựng xe mô tô. Lúc đó, chị H từ trong nhà đi ra quán tạp hóa phát hiện mất tiền và thẻ cào điện thoại trong tủ kính nên đã gọi chồng là anh Nguyễn Văn Y và hàng xóm là anh Nguyễn Sỹ T1 đến bắt giữ T cùng số tiền 65.000 đồng và 19 thẻ cào điện thoại các loại mà T đã trộm cắp.

Tại bản cáo trạng số 53/CT - VKS ngày 11 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố bị cáo Hoàng Ngọc T ra trước Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện VKS giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt Hoàng Ngọc T mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản gì lớn; về trách nhiệm dân sự chị Phùng Thị H và anh Hoàng Văn Th đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

Về vật chứng: đã trả lại cho chủ sở hữu nên miễn xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận Hoàng Ngọc T đang có 02 tiền án đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Phùng Thị Hà với tổng giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt 1.175.000 đồng (một triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Hành vi của T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

[2] Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn dân cư. Bị cáo đã có 02 tiền án chưa được xóa án (đã phạm tội thuộc trường

hợp tái phạm, nhưng do ham ăn chơi, lười lao động nên tiếp tục phạm tội thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường dư luận xã hội. Lẽ ra bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nhưng có một tiền án là tình tiết định tội nên xác định hành vi phạm tội lần này của bị cáo là tái phạm. Vì vậy cần lên một mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Xét bị cáo khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải. Vì vậy xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, còn sống phụ thuộc vào bố mẹ, không có tài sản gì lớn nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo. Xét đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo của kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp cần được chấp nhận.

[3] Về vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu, không ai có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất, nay không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Ngọc T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/7/2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Hoàng Ngọc T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại chị Phùng Thị H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết hợp lệ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nơi nhận:

- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- Công an H. Quỳnh Lưu;
- THADS H. Quỳnh Lưu;
- Bị cáo; người bị hại; người liên quan ;
- Lưu HS – VP.

Nguyễn Anh Sơn